

Bản án số: 14/2023/HS-ST  
Ngày: 20-6-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Minh Nhàn

Ông Lý Hữu Sơn

**- Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Anh Đào - Thư ký Toà án nhân dân HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY tham gia phiên toà:** Ông Lương Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 N 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân HUYỆN TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 5 N 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 N 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N- Tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 12-8-1987, tại huyện GB, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Đ 2, Thôn XL, xã XL, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh N 1964 trú tại: Thôn XL, xã XL, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh; con bà Nguyễn Thị L, sinh N 1965 hiện không biết sinh sống ở đâu. Bị cáo có vợ là Lê Thị H, sinh N 1989 và có 02 con, con lớn sinh N 2010, con nhỏ nhất sinh N 2012, hiện đều trú tại: Thôn XL, xã XL, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh. Tiền sự: Không; Tiền án: 05.

- Bản án số 05/2006/HSST ngày 20-12-2006 của Tòa án nhân dân huyện GiB, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 24/2019/HS - ST ngày 21-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Hải Dương xử phạt 05 N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 28/2019/HS - ST ngày 30-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 59/2019/HS - ST ngày 12-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 N tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 339/2022/HSPT ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xử phạt 20 N tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt chung của các bản án là 30 N tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21-12-2018.

Nhân thân: Ngày 18-12-2002 bị đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 737/QĐ-CT của Chủ tịch UBND huyện GiB, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-04-2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Trọng Th - Sinh N 1976.

Nơi cư trú: thôn TH, xã HK, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Là Cán bộ quản giáo Trại giam HC, Cục C10 Bộ Công an. Vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn Đ - Sinh N 2003

Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn YT, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Là Chiến sỹ đội Cảnh sát bảo vệ và cơ động Trại giam HC, Cục C10 Bộ Công an. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tiến C- Sinh N 1972.

Nơi cư trú: thôn TT, xã ĐA, huyện VY, tỉnh Yên Bái.

Là phạm nhân, hiện đang chấp hành án tại Đội 6, Phân trại số 01, Trại giam HC, Cục C10 Bộ Công An, đóng trên địa bàn xã HK, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại đội phạm nhân số 06, phân trại 01, Trại giam HC thuộc địa bàn xã HK, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái. Hồi 6 giờ 45 phút, ngày 07-03-2023, theo kế hoạch của Trại giam HC, Nguyễn Trọng Th là cán bộ quản giáo ký nhận phạm nhân N(H) cùng các phạm nhân khác trong đội đến khu vực lao động ở khu II, phân trại số 01, Trại giam HC để gấp vàng mã. Đến khoảng 10 giờ, N xin cán bộ quản giáo đi vệ sinh. Sau khi ra khu vực vệ sinh thấy thời tiết mưa phùn, nhiều sương mù và thấy có đôi găng tay vải màu đen ở trong thùng rác để trước nhà vệ sinh, N nảy sinh ý định bỏ trốn. Lợi dụng cán bộ quản giáo không để ý N lấy đôi găng tay len lút trèo qua hàng rào dây thép gai cắm từ nơi lao động sang khu sản xuất bột của đội phạm nhân số 33 do N biết thời điểm này đội 33 đang được nghỉ. Tại đây N lấy 04 ghế băng; 02 sợi dây bạt; 01 thùng đựng nước màu đỏ loại 70 lít; 01 xô nhựa màu trắng loại xô đựng sơn và 01 ghế gỗ loại ghế đầu rồi đưa qua hàng rào dây thép gai để sang lối đường cấm. Sau đó N bám tay vào cột bê tông, giẫm chân lên hàng rào dây thép gai và trèo vào khu vực đường cấm, N chọn khu vực góc tường là vị trí có điểm tựa, khuất các chòi gác để xếp 04 chiếc ghế băng chồng lên nhau, dùng 02 sợi dây bạt buộc cố định các ghế lại với nhau và lần lượt xếp thùng nhựa, xô nhựa, ghế đầu bên cạnh, lấy găng tay đã nhặt được trước đó để trèo ra ngoài tường bao phân trại số 01. Khi trèo lên phía trên tường bao thì phạm nhân Nguyễn Tiến C và quản giáo Nguyễn Trọng Th phát hiện, hô gọi và yêu cầu N chấm dứt hành vi bỏ trốn, đồng thời lúc này Hoàng Văn Đ là cán bộ cảnh sát bảo vệ tại gác chòi số 3, phân trại số 01 cũng phát hiện và nổ súng báo động. Tuy nhiên Nguyễn Văn N(H) vẫn tiếp tục trèo qua tường bao và nhảy ra ngoài. Ngay sau khi N ra khỏi tường bao phân trại số 01 thì đã bị bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra N đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSTY ngày 22-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) từ 01 N 06 tháng đến 02 N tù.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã trả lại toàn bộ vật chứng gồm 04 ghế băng; 02 sợi dây bạt; 01 thùng đựng nước màu đỏ loại 70 lít; 01 xô nhựa màu trắng loại xô đựng sơn; 01 ghế gỗ loại ghế đầu và 01 đôi găng tay đã cũ cho Trại giam HC là đúng pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân như đã nêu trên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07 tháng 03 N 2023 tại khu vực lao động cải tạo của đội phạm nhân số 6, phân trại 01, Trại giam HC, Cục C10 Bộ Công an thuộc địa phận xã HK, HUYỆN TY, tỉnh Yên Bái Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản giáo đã lén lút trèo qua tường rào bảo vệ của trại giam, mục đích trốn khỏi nơi giam, khi vừa trèo ra ngoài thì bị phát hiện và bị bắt giữ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trốn khỏi nơi giam nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo

vẫn coi thường pháp luật, cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” được quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động tư pháp, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của cơ quan thi hành án hình sự, làm ảnh hưởng xấu đến tâm lý các phạm nhân đang chấp hành án, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do vậy, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) có nhân thân xấu, nhiều tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Tại bản án số 05/2006/HSST ngày 20-12-2006 của Tòa án nhân dân huyện GiB, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 24/2019/HS-ST ngày 21-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh Hải Dương xử phạt 05 N 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 30-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Hải Dương xử phạt 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 59/2019/HS-ST ngày 12-11-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 N tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 339/2022/HSPT ngày 17-5-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xử phạt 20 N tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt chung của các bản án là 30 N tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21-12-2018.

Nhân thân: Ngày 18-12-2002 bị đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 737/QĐ-CT của Chủ tịch UBND huyện GiB, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo không lấy đó làm bài học ăn năn hối cải, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về việc tổng hợp hình phạt: Theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: “Khi xét xử một người đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật này”.

Tại bản án số 339/2022/HSPT ngày 17 tháng 5 N 2022 tổng hợp hình phạt chung là 30 N tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21-12-2018. Bị cáo đã chấp

hành được 04 N 03 tháng 16 ngày. Thời gian còn lại bị cáo chưa chấp hành là 25 N 08 tháng 14 ngày.

[6] Về vật chứng:

Đối với 04 ghế băng; 02 sợi dây bạt; 01 thùng đựng nước màu đỏ loại 70 lít; 01 xô nhựa màu trắng loại xô đựng sơn và 01 ghế gỗ; 01 đôi găng tay. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) phạm tội " Trốn khỏi nơi giam".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) **03 (Ba)** N tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt bị cáo chưa chấp hành tại bản án hình sự phúc thẩm số: 339/2022/HSPT ngày 17 tháng 5 N 2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội là 25 N 08 tháng 14 ngày tù với hình phạt của Bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **28** (hai mươi tám) N **08** (Tám) tháng **14** (Mười bốn) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06-4-2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn N(Nguyễn Mạnh H) phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND HUYỆN TY;
- Công an HUYỆN TY;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục THADS HUYỆN TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu: HS, TA.

**Nguyễn Ngọc Phương**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA